TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17/2019/QĐST-KDTM	*Quận 2, ngày 15 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2019/TLST-KDTM ngày 28 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ A**.

Trụ sở: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 25/12/2018).

Bị đơn: Công ty Cổ phần B.

Trụ sở: Đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị – Là đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ A (Công ty **A**) có ông Nguyễn Văn Huân là đại diện theo ủy quyền và bị đơn Công ty Cổ phần B (Công ty B) có ông Nguyễn Đình Thông là đại diện theo pháp luật cùng thống nhất thỏa thuận:

Công ty B xác nhận còn nợ Công ty **A** số tiền 2.403.058.151 (hai tỷ bốn trăm lẻ ba triệu không trăm năm mươi tám ngàn một trăm năm mươi mốt) đồng và tiền lãi chậm thanh toán phát sinh tính đến thời điểm khởi kiện là 294.169.137 (hai trăm chín mươi bốn triệu một trăm sáu mươi chín ngàn một trăm ba mươi bảy đồng) theo Hợp đồng thi công số 0917/HĐTC/GNB-ĐM thi

công nội thất tủ bếp cho Dự án The Era Tower – Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty B có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 2.403.058.151 (hai tỷ bốn trăm lẻ ba triệu không trăm năm mươi tám ngàn một trăm năm mươi mốt) đồng cho Công ty **A** làm 02 đợt, cụ thể như sau:

- Ngày 15/11/2019, thanh toán số tiền 1.000.000.000 (một tỷ) đồng;

- Ngày 15/5/2020, thanh toán số tiền còn lại là: 1.403.058.151 (một tỷ bốn trăm lẻ ba triệu không trăm năm mươi tám nghìn một trăm năm mươi mốt) đồng.

Trong trường hợp Công ty B thanh toán đúng thỏa thuận nêu trên thì Công ty **A** đồng ý không yêu cầu thanh toán số tiền lãi phát sinh tính đến thời điểm khởi kiện là 294.169.137 (hai trăm chín mươi bốn triệu một trăm sáu mươi chín ngàn một trăm ba mươi bảy) đồng.

Trong trường hợp Công ty B vi phạm 01 lần thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty **A** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty B thanh toán ngay một lần toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày Công ty **A** có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty B còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí:

Công ty B phải chịu án phí kinh doanh thương mại hòa giải thàn sơ thẩm là 42.522.773 (bốn mươi hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi ba) đồng. Công ty B chưa nộp án phí.

Trả lại cho Công ty **A** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 42.522.773 (bốn mươi hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi ba) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0016364 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Chi